TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **182**/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 27 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 396, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, , Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 80/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Minh H, sinh năm 1974
- Bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1976

Cùng ngụ tại: 232/37 Tô Hiệu, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Tp. HCM

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Phạm Minh H và bà Trần Thị Kim C cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của Phạm Minh H và bà Trần Thị Kim C hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: ông Phạm Minh H và bà Trần Thị Kim C có con chung là Phạm Trần Gia T sinh ngày 11/7/2004 và Phạm Trần Gia P, sinh ngày 21/8/2009. Khi ly hôn hai bên thoả thuận bà C có nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Thư và Phúc tới tuổi trưởng thành. Tạm ngừng tiền cấp dưỡng nuôi con đối với ông H cho đến khi bà C có yêu cầu. Thỏa thuận về con chung của bà C và ông H phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3]Về tài sản chung: hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: hai bên xác nhận không có.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do Phạm Minh H và bà Trần Thị Kim C chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông H và bà C

đã nộp theo Biên lai thu số 0012470 ngày 01 tháng 02 năm 2019 của C cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Thi hành tại C cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị Kim C và ông Pham Minh H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Phạm Minh H và bà Trần Thị Kim C (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 159/KH/2001, quyển số 01/2001 ngày 22/10/2001 do UBND phường 20, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- **Về con chung**: ông Phạm Minh H và bà Trần Thị Kim C có con chung là Phạm Trần Gia T, sinh ngày 11/7/2004 và Phạm Trần Gia P, sinh ngày 21/8/2009. Khi ly hôn hai bên thoả thuận giao bà C trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Thư và Phúc tới tuổi trưởng thành. Tạm ngừng tiền cấp dưỡng nuôi con đối với ông H cho đến khi bà C có yêu cầu.

+ Ông H có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- **Về tài sản chung**: Ông H và bà C tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về nợ chung**: Ông H và bà C xác nhận không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Phạm Minh H và bà Trần Thị Kim C phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà C và ông H đã nộp theo Biên lai thu số 0012470 ngày 01 tháng 02 năm 2019của C cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- C cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường 20, quận Tân Bình (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ